

# Phân tích & Thiết kế thuật toán (Algorithms Design & Analysis)

**L/O/G/O**

GV: HUỖNH THỊ THANH THƯỜNG

Email: [thuonghtt@uit.edu.vn](mailto:thuonghtt@uit.edu.vn)

# PHÂN TÍCH THUẬT TOÁN

## CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN



**L/O/G/O**

[www.themegallery.com](http://www.themegallery.com)

# Nội dung

1. Vấn đề và xác định vấn đề
2. Thuật toán
3. Phân tích thuật toán
4. Độ phức tạp

# Đặt vấn đề

- Giả sử bạn đang thiết kế 1 trang web để xử lý số liệu (VD số liệu tài chính). Ta có 2 chương trình có thể xem xét:

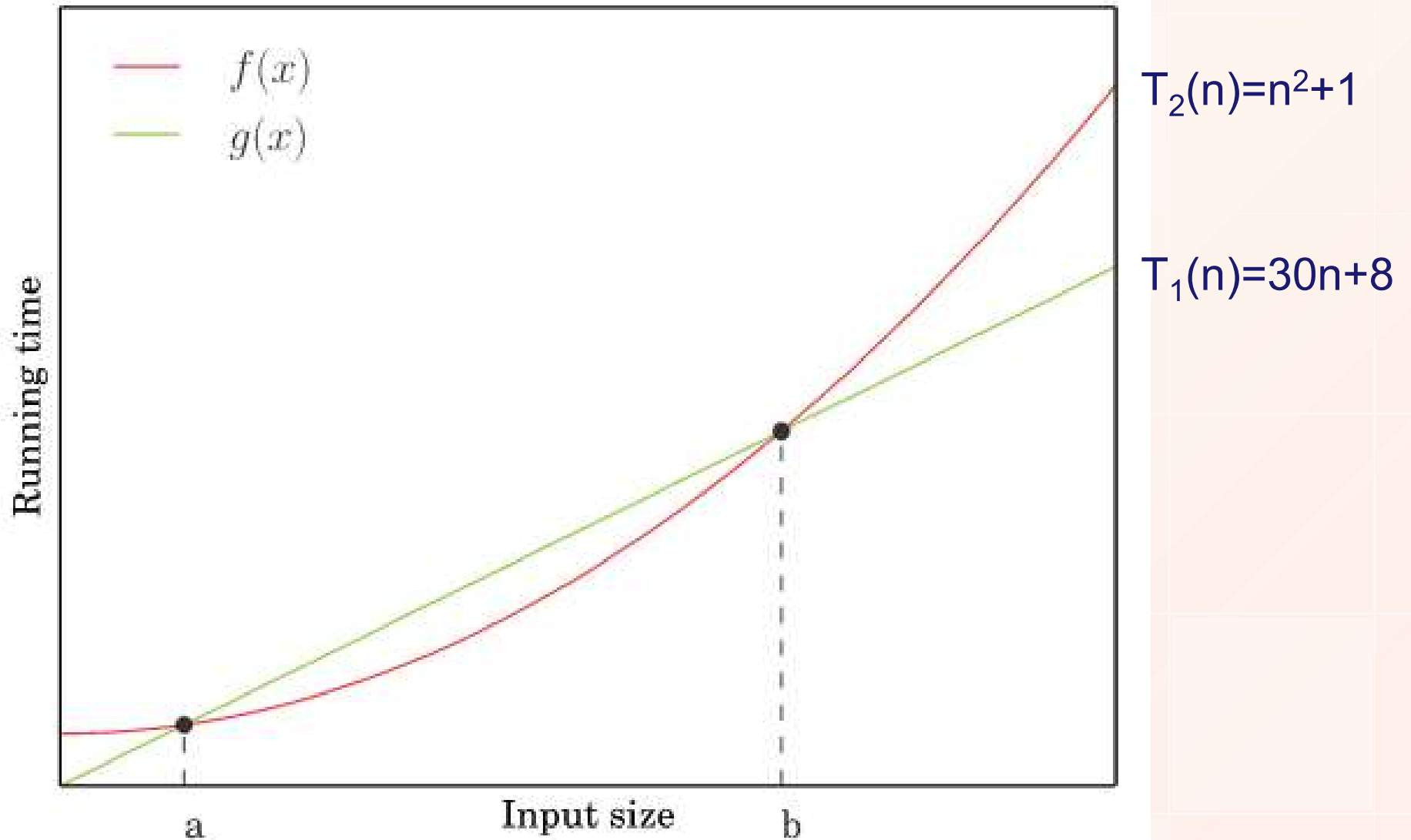


$$T_1(n)=30n+8$$

$$T_2(n)=n^2+1$$

**Bạn sẽ chọn chương trình nào nếu muốn phục vụ cho khách hàng?**

# Compare 2 algorithms



# So sánh 2 thuật toán

❖ Cách tốt nhất: xác định chính xác thời gian thực hiện  $T(n)$  (the exact running time) của 2 GT rồi so sánh chúng

❖ Thực tế:

- Rất khó để tính  $T(n)$  chính xác

```
int BSearch_Recursion (int list[], int key, int left, int right)
{
    if (left <= right)
    {
        int mid = (left + right)/2;
        if (key == list[mid])
            return mid;    // trả về vị trí tìm thấy key
        else if (key < list[mid])
            return BSearch_Recursion (list, key, left, mid-1);
        else return BSearch_Recursion (list, key, mid+1, right);
    }
    return -1;    // không tìm thấy
}
```

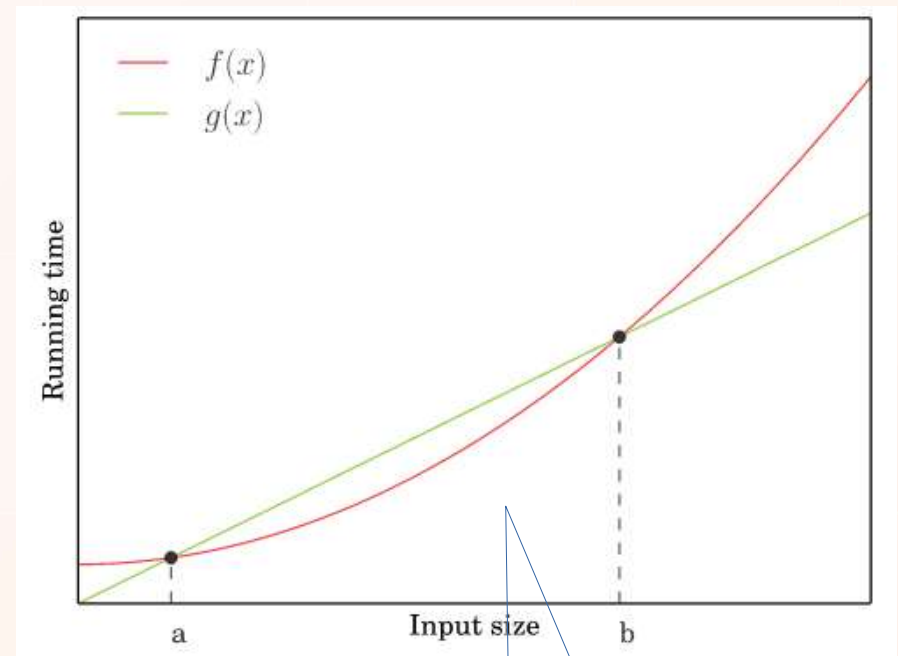
Giải phương trình đệ quy để tìm  $T(n)$

```
1  i = 1; count = 0;
2  while ( i ≤ 4n)
3  {
4      x=(n-i)(i-3n) ;
5      y=i-2n;
6      j=1;
7      while (j ≤ x )
8      {
9          count = count - 2;
10         j = j + 2;
11     }
12     if (x>0)
13         if (y>0)
14             count = count + 1;
15     i = i + 1;
16 }
```

Dùng kỹ thuật toán “Xét dấu hàm” để xử lý if...else

# So sánh 2 thuật toán

- ❖ Cách tốt nhất: xác định chính xác thời gian thực hiện -  $T(n)$  của 2 GT rồi so sánh chúng
- ❖ Thực tế:
  - Rất khó để tính  $T(n)$  chính xác
  - Nếu tính được  $T(n)$  rồi thì có thể gặp khó khăn khác khi so sánh 2 hàm số với nhau



Nếu hàm  $T(n)$  đơn giản thì vẽ hình và quan sát hoặc xét dấu hàm

# Đặt vấn đề

$$T(n) = 3n^2 \log(n) - 12n^2 + 19$$

$$T(n) = 3e^n - 10000n^2 + 2$$

Giải thuật nào tốt hơn (nhanh hơn)?

Tìm cách so sánh khác



# Compare 2 algorithms

## Mục tiêu mới:

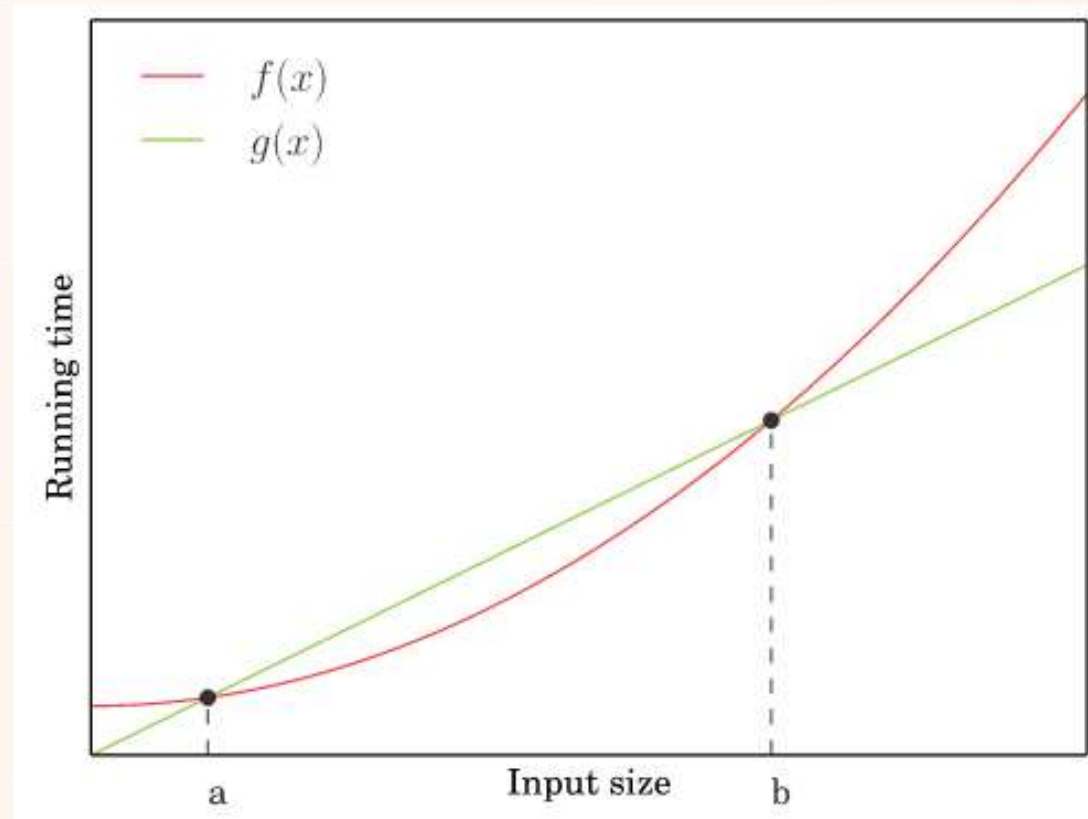
- ❖ 1. So sánh tương đối: hàm không sai biệt nhiều thì xem như sắp xỉ nhau về độ lớn
- ❖ 2. Chỉ quan tâm đến những giá trị  $n$  đủ lớn --> lớn như thế nào?
- ❖ 3. Xét  $n$  tiến tới  $\infty$

So sánh “độ lớn” của  $T_1$  và  $T_2$  bằng cách nào?

Độ lớn của  $T_1$  là cỡ khoảng  $2^n$ , độ lớn của  $T_2$  là cỡ khoảng  $3^{\log n}$

❖ Khi  $n$  càng lớn (tiến tới  $\infty$ ) thì hàm nào sẽ lớn hơn?

❖ “nếu  $f(x)$  tăng nhanh hơn  $g(x)$  thì  $f(x)$  luôn lớn hơn  $g(x)$  ở  $\infty$ ”



Làm sao biết được làm nào tăng nhanh hơn?

Dựa vào “order of growth” (bậc tăng trưởng)

- ❖ Hàm có bậc tăng trưởng lớn hơn → hàm đó tăng nhanh hơn → sẽ lớn hơn với các giá trị  $n$  đủ lớn
- ❖ Những hàm cùng bậc tăng trưởng → cùng độ lớn

Ví dụ:  $T(n) = 30n + 8$  có bậc tăng trưởng là  $n$   
 $1,000,001 \approx 1$   
 $3n^2 + 5 \approx n^2$

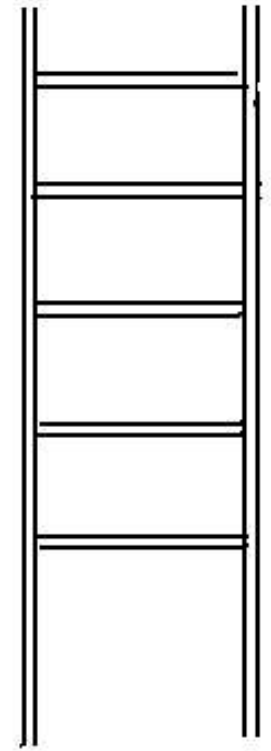
# Aymptotic Notation

❖ Ký hiệu/ký pháp tiệm cận:  $O$ ,  $\Omega$ ,  $\Theta$

- Cho ta 1 phương pháp để phân loại các hàm “chặt chẽ hơn” dựa theo bậc tăng trưởng của chúng

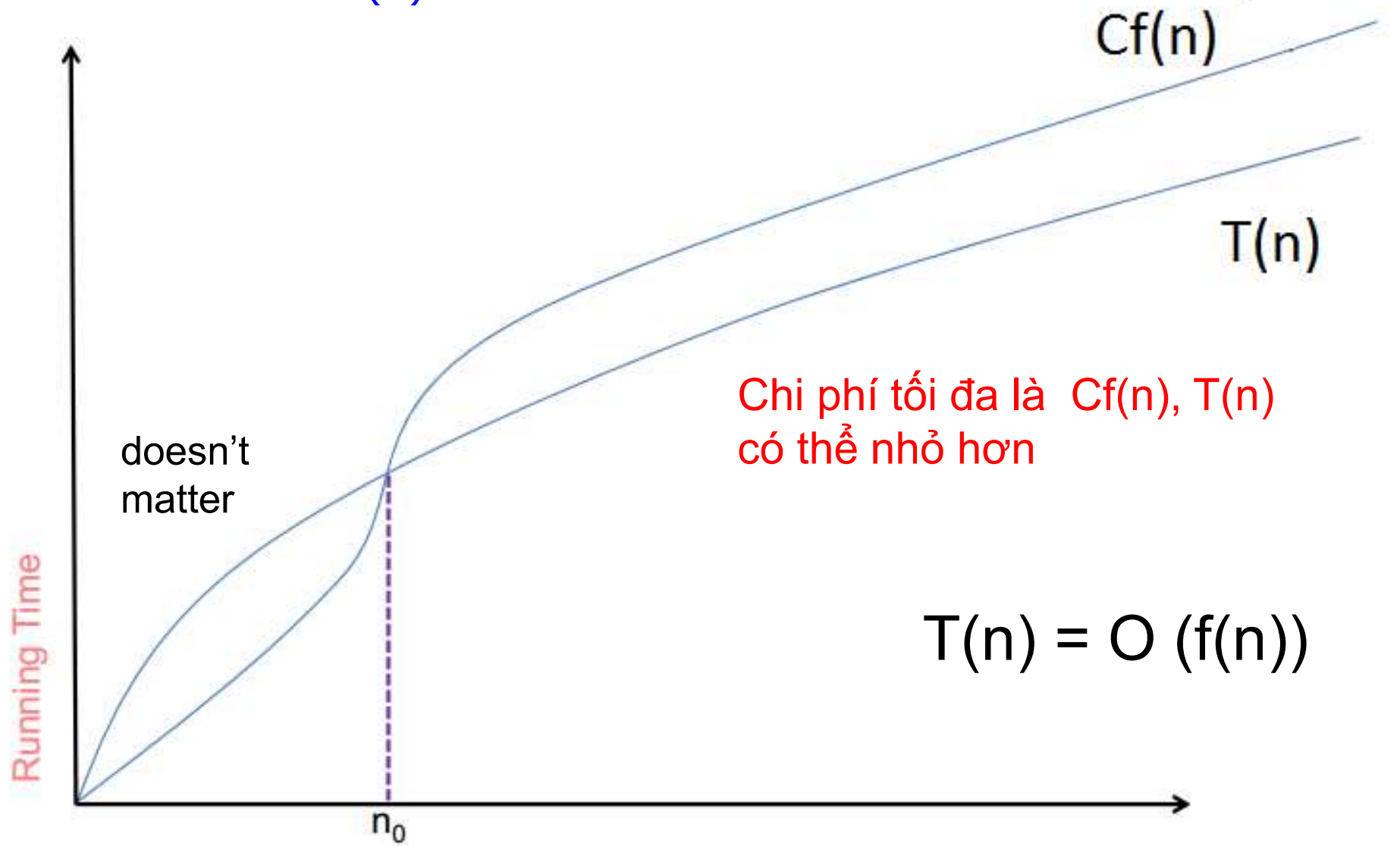
# Độ phức tạp

- Ý nghĩa chung:
  - Phân lớp “cấp độ lớn” của hàm  $T(n)$  khi  $n$  đủ lớn
  - GT nào có độ phức tạp ở phân lớp thấp hơn thì hiệu quả hơn
- Độ phức tạp của GT: được xác định thông qua các ký hiệu tiệm cận  $O$ ,  $\Omega$ ,  $\Theta$  --> có 3 loại độ phức tạp phổ biến

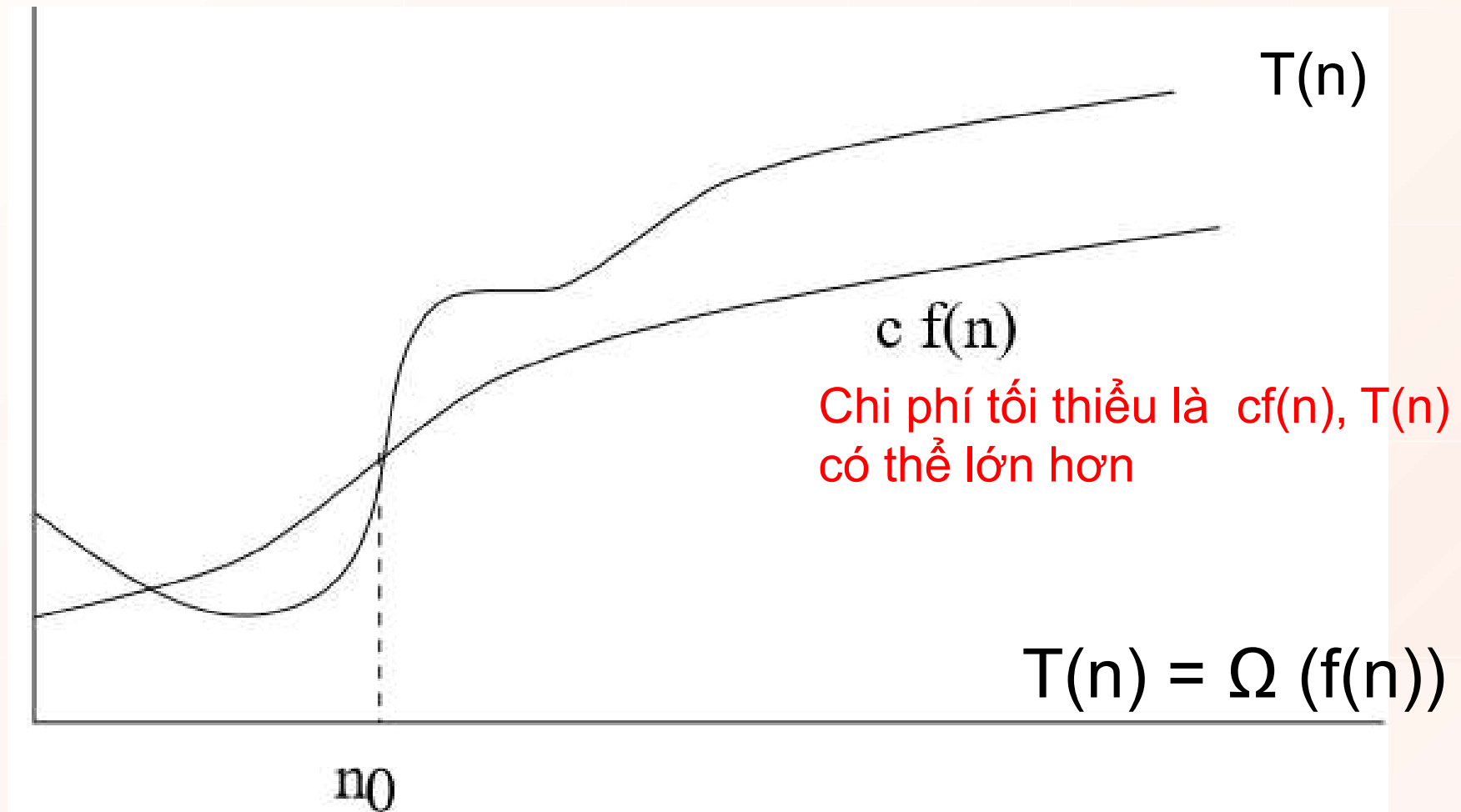


# Big-O

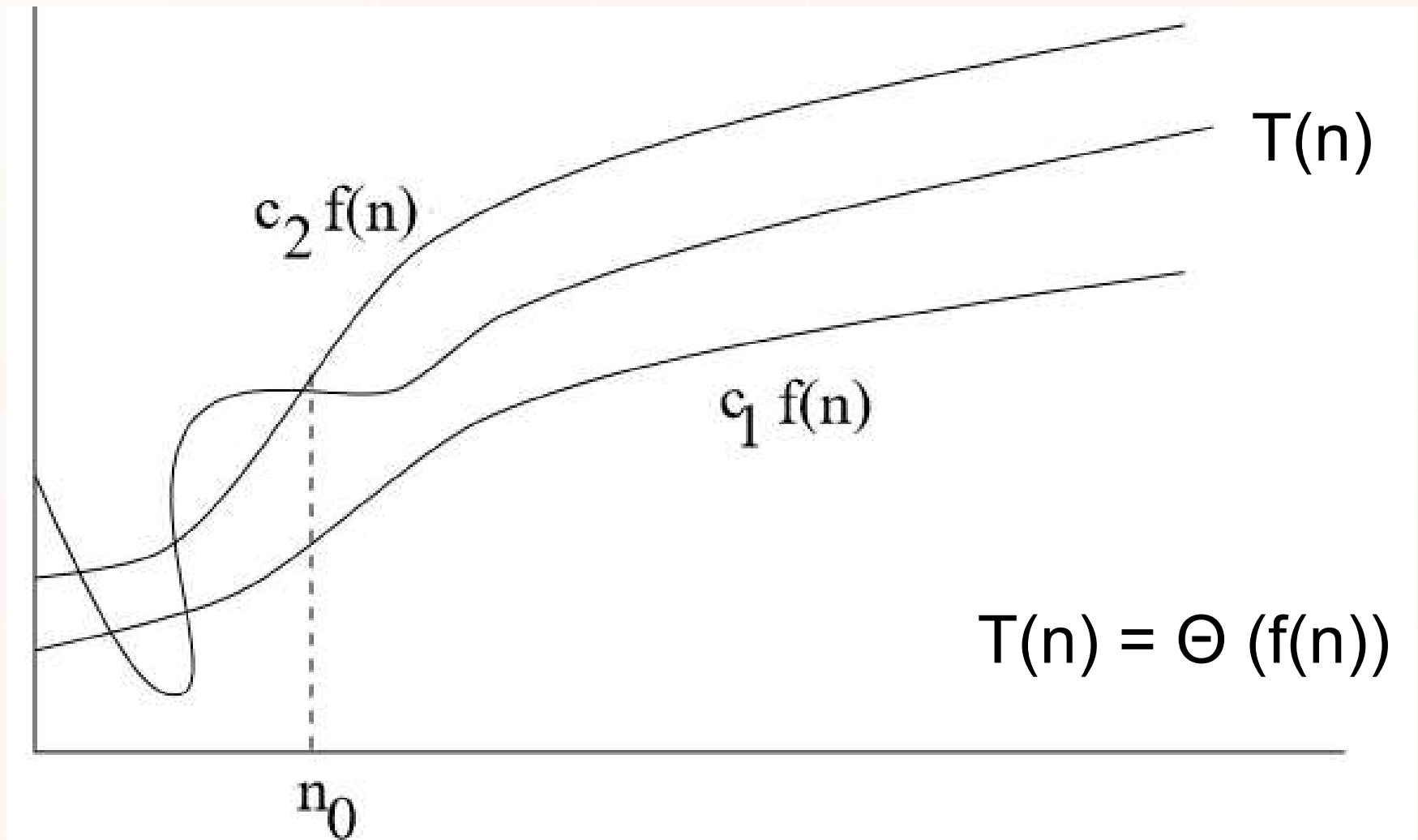
- Khi  $n$  tăng,  $T(n)$  tăng không nhanh hơn  $Cf(n)$ ,  $Cf(n)$  là chặn trên (asymptotic upper bound) của  $T(n)$



# Big- $\Omega$



# Big- $\Theta$





# Big-O notation (upper bound)

❖ Định nghĩa (phân tích GT):

- $T(n) = O(f(n))$  nếu tồn tại hằng số dương  $c \in \mathbb{R}^+$  và  $n_0 \in \mathbb{N}$  sao cho:

$$T(n) \leq cf(n) \text{ với } \forall n \geq n_0$$

Ta nói:  $T(n)$  có bậc tăng trưởng là  $f(n)$ ,  $T(n)$  có độ phức tạp là  $O$  của  $f(n)$

# Big-O notation

- Ký hiệu:  $T(n) = O(f(n))$  . Bản chất:  $T(n) \in O(f(n))$
- Chú ý:
  - Dấu = chỉ là ký hiệu hình thức
  - $O(f(n))$  là tập hợp

$$O(f(n)) = \{t : N^* \rightarrow N^* \mid \\ \exists c \in R^+ , \exists n_0 \in N, \forall n \geq n_0 , t(n) \leq cf(n)\}$$

$$O(f(n)) = \{t(n) : \exists \text{ positive constants } c \text{ and } n_0, \text{ such that } \forall n \geq n_0, \text{ we have } 0 \leq t(n) \leq cf(n)\}$$

# Big-O notation

## ❖ Lưu ý:

- Có thể đánh giá ĐPT bằng ký hiệu tiệm cận khác như  $\Omega$ ,  $\Theta \rightarrow$  nên kèm theo ký hiệu khi nói đến ĐPT. VD: “GT có ĐPT  $O(n^2)$ ”
- $f(n)$  chỉ là 1 hàm chặn trên của  $T(n)$ , vẫn có thể có cách ước lượng **chặt hơn**
- Luôn tìm được  $f(n)$  và cần tìm  $f(n)$  nhỏ nhất có thể

# Big-O notation

- ❖ Ta thấy: Với  $T(n) = 10n$ 
  - $T(n) = O(n)$  ,  $T(n) = O(n^2)$  ,  $T(n) = O(n^3)$
  - $10n \in O(n)$  ?  $O(n^2)$  ?  $O(n^3)$  (Hỏi: dùng ký hiệu gì thay cho ? là đúng)
- ❖ Ví dụ 1: Xét  $T(n) = 3n^2 + 5n + 4$ . Tìm  $f(n)$  để  $T(n) = O(f(n))$  ?

Ta có:

$$T(n) = 3n^2 + 5n + 4 \leq 3n^2 + 5n^2 + 4n^2, \forall n \geq 1$$

$$\Rightarrow T(n) \leq 12n^2 \forall n \geq 1.$$

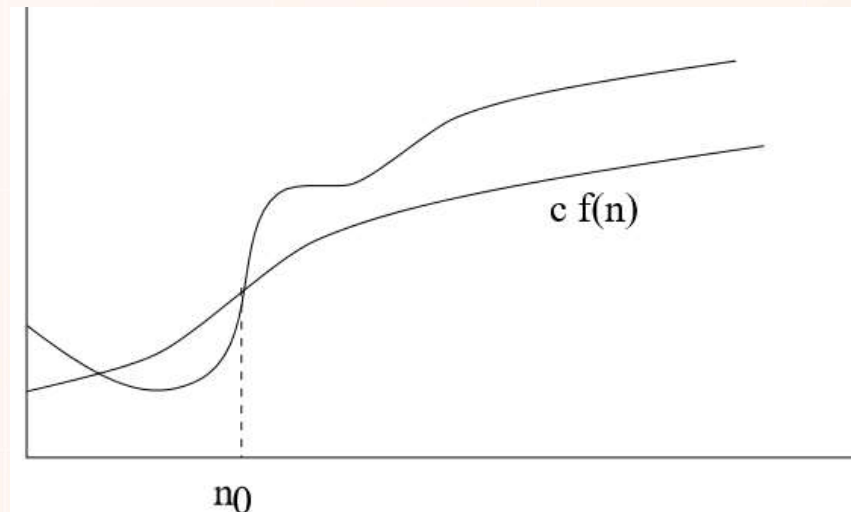
Chọn  $c=12$ ,  $n_0=1$ , theo định nghĩa của Big-O, ta có đccm,  $T(n) = O(n^2)$

# Big-Ω notation

❖ Định nghĩa:

$T(n) = \Omega(f(n))$  nếu và chỉ nếu tồn tại các hằng số dương  $c \in \mathbb{R}^+$ ,  $n_0 \in \mathbb{N}$  sao cho:

$$T(n) \geq c \cdot f(n) \text{ với } \forall n \geq n_0$$



# Ký hiệu Tiệm cận $\Omega$

Định nghĩa:

$$\Omega(f(n)) = \{t: N \rightarrow N^* \mid \exists c \in R^+, \exists n_0 \in N, \\ \forall n \geq n_0, t(n) \geq cf(n)\}$$

Tính chất:

Cho  $f, g : N \rightarrow N^*$ , Ta có:

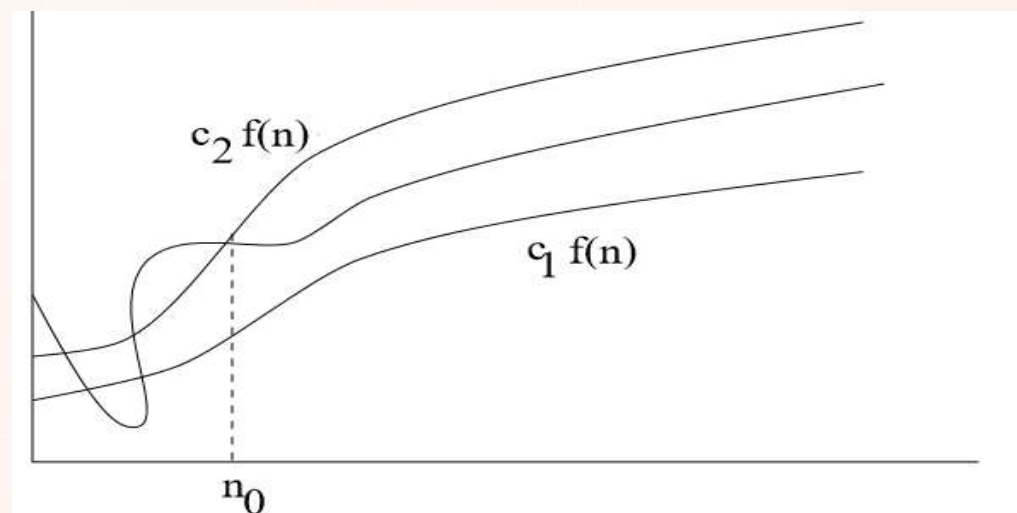
$$f(n) \in O(g(n)) \Leftrightarrow g(n) \in \Omega(f(n))$$

# Big- $\Theta$ notation

❖ Định nghĩa:

$T(n) = \Theta(f(n))$  nếu và chỉ nếu tồn tại các hằng số dương  $c_1, c_2 \in \mathbb{R}^+$  và  $n_0 \in \mathbb{N}$  sao cho:

$$c_1 f(n) \leq T(n) \leq c_2 f(n) \text{ với } \forall n \geq n_0$$



# Ký hiệu Tiệm cận $\Theta$

Định nghĩa:

$f(n) = \Theta(g(n))$  nếu và chỉ nếu

$f(n) = O(g(n))$  và  $g(n) = O(f(n))$

$\Theta(f(n)) = O(f(n)) \cap \Omega(f(n))$



# Hướng dẫn tại lớp (đã sửa trên bảng)

Chứng minh:

$$f(n) + g(n) = \Theta(\max(f(n), g(n))) \quad \text{Lưu ý: } \Theta \text{ là Big - Theta}$$

Chứng minh:  $\Theta(\alpha g(n)) = \Theta(g(n))$  với  $\alpha$  là hằng số thực dương

# Bài tập trên lớp (lấy điểm quá trình): Inclass#04

Chọn làm 2 trong 3 câu (3.5 điểm), câu thứ 3 là bonus (tối đa bonus 1 điểm)

a) Phép suy ra bên dưới là đúng hay sai và vì sao?

$$\begin{aligned}\frac{1}{2}n^2 &= O(n^2) \\ n^2 + 1 &= O(n^2) \\ \Rightarrow \frac{1}{2}n^2 &= n^2 + 1 \quad ???\end{aligned}$$

b) Xét  $f(n) = 7n^2$ ,  
 $g(n) = n^2 - 80n$ ,  
 $h(n) = n^3$

Chứng minh (dùng định nghĩa, không dùng lim):

$$\begin{aligned}f(n) &= O(g(n)), \\ g(n) &= O(f(n)), \\ f(n) &= O(h(n)), \\ h(n) &\neq O(f(n))\end{aligned}$$

c. Nếu  $t1(n) \in O(f(n))$  và  $t2(n) \in O(g(n))$  thì  $t1(n) + t2(n) \in O(\max\{f(n), g(n)\})$